

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: **243/2021/HSST**

Ngày: 07/12/2021

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Ký

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Bằng

Bà Đào Thị Giang

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Yến - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trìu A Sám - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, Tòa án tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 252/2021/HSST, ngày 04/11/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 234/2021/HSST-QĐ, ngày 24/11/2021 đối với bị cáo:

Trần Quang N, sinh năm 1991 tại Đồng Nai. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp 7, xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn H, sinh năm 1963 và bà Đinh Thị D, sinh năm 1962; Bị cáo chưa có vợ con; Có 01 tiền án: Ngày 30/01/2020, bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Nai xử phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 03/6/2020; Ngày 26/4/2021, bị cáo bị bắt giữ và bị Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (Có mặt).

- Bị hại: Anh Đặng Minh C, sinh năm 1984, chị Lưu Thúy H, sinh năm 1984, cùng địa chỉ: Ấp 8, xã Su, huyện T, tỉnh Đồng Nai – Vắng mặt.

- Người làm chứng: Bị án Đỗ Văn M, địa chỉ: Ấp T, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai (hiện đang chấp hành án) - vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Quang N và Đỗ Văn M là bạn bè và cùng là người nghiện ma túy. Vào khoảng 12 giờ ngày 21/8/2020, Trần Quang N điều khiển xe ô tô hiệu Suzuki gắn biển số 60B8 – 784.84 chở Đỗ Văn M đi ngang qua nhà anh Đặng Minh C thuộc ấp 8, xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Thấy nhà anh C không có người trông coi nên N rủ M vào nhà anh C trộm cắp tài sản thì M đồng ý. Khi vào nhà anh C, N lấy 01 mỏ lết trong cốp xe mô tô bẻ gãy khóa cửa rồi cả hai đột nhập vào nhà của anh C

lấy trộm 01 máy tính bảng hiệu Samsung A6 màu trắng; 01 điện thoại hiệu Nokia 1280 màu đen; 01 loa bluetooth màu xanh cao 30cm; 01 đôi giày nam hiệu Nike màu trắng; 01 cái quần jean là tài sản chung của anh Đặng Minh C và chị Lưu Thị Thúy H vợ anh C rồi mang về nhà M tại ấp 3, xã S, huyện T cất giấu. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, M cầm máy tính bảng Samsung A6 bán cho một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch tại khu vực ấp B, xã T, huyện T được 1.500.000đ, M giữ 200.000đ còn 1.300.000đ mua ma túy cùng N sử dụng. Sau đó, N mang điện thoại hiệu Nokia 1280 màu đen và 01 loa bluetooth đi tìm người để bán nhưng không ai mua nên N vứt bỏ không nhớ địa điểm, vị trí.

Sau khi phát hiện mất trộm, anh Đặng Minh C kiểm tra hình ảnh camera an ninh của gia đình ghi nhận lại hình ảnh Trần Quang N và Đỗ Văn M trộm cắp tài sản nên báo Công an xã S.

Ngày 14/9/2020, Hội đồng giám định trong tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân huyện T kết luận: 01 máy tính bảng hiệu Samsung A6 màu trắng; 01 điện thoại Nokia 1280 màu đen; 01 loa bluetooth màu xanh cao 30cm; 01 đôi giày nam hiệu Nike màu trắng có tổng giá trị là 4.400.000đ. Đối với 01 cái quần nam đã qua sử dụng không còn giá trị nên không giám định.

Đối với Đỗ Văn M đã bị Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 79/2021/HSST ngày 18/5/2021.

Đối với Trần Quang N sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã bỏ trốn nên cơ quan điều tra ra quyết định truy nã, quyết định tạm đình chỉ vụ án. Ngày 26/4/2021, Trần Quang N bị bắt do thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, cơ quan điều tra huyện T, tỉnh Đồng Nai đã khởi tố vụ án. Ngày 04/6/2021, cơ quan điều tra công an huyện T đã ra quyết định phục hồi điều tra đối với Trần Quang N.

Vật chứng vụ án:

+ 01 máy tính bảng hiệu Samsung A6 màu trắng Đỗ Văn M đã bán cho người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch nên cơ quan không có căn cứ để xác minh, thu hồi.

+ 01 mô lét bị cáo Trần Quang N sử dụng vào việc phạm tội cùng 01 điện thoại hiệu Nokia 1280 màu đen và 01 loa bluetooth màu xanh cao 30cm, N đã vứt đi không xác định được địa điểm cụ thể nên cơ quan điều tra không có cơ sở để thu hồi; 01 đôi giày nam hiệu Nike màu trắng, bị cáo và M đã khai nhận giấu ở nhà Đỗ Văn M, cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không thu hồi được. Xe mô tô hiệu Suzuki số khung 189513, số máy 189569 và biển số 60B8 – 784.84 đã xử lý theo Bản án số 79/2021/HSST ngày 18/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện T.

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu HuaWei màu xanh cảm ứng; 01 điện thoại di động hiệu FPT màu xám đen của Trần Quang N không sử dụng vào việc phạm tội, cơ quan điều tra trả lại cho N.

- Về dân sự: Đỗ Văn M đã bồi thường toàn bộ số tiền 4.400.000đ cho bị hại và đã giải quyết xong tại Bản án số 79/2021/HSST ngày 18/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện T.

Tại bản Cáo trạng số 253/CT/VKS-TB, ngày 27/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Trần Quang N về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên nội dung cáo trạng, phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề xuất xử phạt bị cáo từ 12 tháng tù đến 16 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Để có tiền mua ma túy sử dụng, nên vào khoảng 12 giờ ngày 21/8/2020, tại ấp 8, xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai, Trần Quang N và Đỗ Văn M có hành vi lên lút trộm cắp 01 máy tính bảng hiệu Samsung A6 màu trắng, 01 điện thoại hiệu Nokia 1280 màu đen, 01 loa bluetooth màu xanh cao 30cm; 01 đôi giày nam hiệu Nike màu trắng của anh Đặng Minh C và chị Lưu Thúy H có tổng giá trị là 4.400.000đ. Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác có tại hồ sơ nên có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Quang N phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản thuộc sở hữu của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo bỏ trốn gây khó khăn cho cơ quan tiến hành tố tụng, bị cáo có 01 tiền án nay lại tiếp tục phạm tội thể hiện bản tính coi thường pháp luật. Khi thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo bị bắt và bị Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, do vậy cần phải có mức án nghiêm trọng xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ nhận thấy: Bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; tài sản chiếm đoạt không lớn; Bị cáo có 01 tiền án, chưa được xóa án tích nên phạm vào tình tiết tăng nặng tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Xét vai trò của của bị cáo nhận thấy: Trong vụ án này, bị cáo Trần Quang N và Đỗ Văn M phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Tuy nhiên, N là người rủ rê M tham gia thực hiện hành vi phạm tội, vừa là người thực hành tích cực, lại có 01 tiền án nên vai trò phạm tội nên tính chất, mức độ phạm tội cao hơn nên cần có mức hình phạt cao hơn Đỗ Văn M.

[5] Đối với Đỗ Văn M đã bị Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo bản án số 79/2021/HSST ngày 18/5/2021 nên không xem xét thêm.

[6] Đối với người đàn ông mua máy tính bảng hiệu Samsung của Đỗ Văn M không rõ nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ xác minh xử lý là có căn cứ.

[7] Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp và về dân sự: Đã giải quyết xong tại bản án hình sự sơ thẩm số 79/2021/HSST ngày 18/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện T. Tại phiên tòa, bị cáo Trần Quang N không có ý kiến gì thêm nên không xem xét.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200,000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Xét tính hợp pháp của các quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì thấy đúng với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật hình sự; Tuyên bố bị cáo Trần Quang N phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Xử phạt bị cáo **Trần Quang N** 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/4/2021.

2. Áp dụng Điều 136 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Quang N phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan điều tra Công an huyện T;
- Bộ phận T.H.A hình sự;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện T
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Ký